

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH HƯNG YÊN**

__***__

Bản án số: 46/2023/HSST

Ngày: 17/4/2023

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn T.

Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị O và bà Vũ Thị T1.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K: Bà Đặng Thị H - Kiểm sát viên.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị H1 – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K.

Ngày 17 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Văn Q, sinh năm 1981; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký thường trú: thôn H2, xã T2, huyện K, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 7/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Đỗ Ngọc K1, Đã chết; Con bà: Đặng Thị S, sinh năm: 1944; Anh, chị, em ruột: có 03 người, bị cáo là con thứ 3; Vợ: Vương Thị T3, sinh năm: 1988; Con: có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 08/6/2010 bị Tòa án nhân dân huyện K xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội: Cướp giật tài sản, chấp hành xong bản án ngày 09/5/2011.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện K. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 07/01/2023 Đỗ Văn Q đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông lạ mặt đến khu vực Trung tâm y tế huyện K để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi gần đến cổng Trung tâm y tế huyện K, Q xuống xe đi bộ thì gặp một người

đàn ông lạ mặt khoảng 40 tuổi mặc áo khoác màu xanh, quần bò màu xanh đang đứng ở ven đường. Thấy người này có biểu hiện giống người nghiện ma túy nên Q lại gần và hỏi: “có hàng không?” (ý hỏi có ma túy không). Người đàn ông trả lời là: “có” nên Q lấy số tiền 300.000 đồng mang theo đưa cho người này. Sau khi nhận tiền người đàn ông lấy từ trong người ra 01 gói giấy màu trắng và 01 gói nilon màu xanh, bên trong cả hai gói chứa chất màu trắng dạng cục và bột đưa cho Q. Tin tưởng bên trong hai gói nêu trên chứa ma túy nên Q cầm ở lòng bàn tay trái rồi xin đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông lạ mặt khác về đến đoạn đường DT 377 thuộc thôn T4, xã P thì xuống xe. Khi Q đang đi bộ tìm nơi sử dụng thì bị Công an xã P kiểm tra, thu giữ và niêm phong 01 gói giấy màu trắng và 01 gói nilon màu xanh có đặc điểm như nêu ở trên. Cùng ngày Công an xã P đã bàn giao Q cùng vật chứng thu giữ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K để điều tra theo thẩm quyền.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với số vật chứng thu giữ của Q. Tại bản Kết luận giám định số 90/KL-KTHS(MT) ngày 10/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì niêm phong có tổng khối lượng là: 0,238 gam, là ma túy, là loại: Heroine.

Đối với 0,234 gam Heroine được hoàn lại mẫu sau giám định, Cơ quan cảnh sát điều tra đã nhập kho vật chứng chờ xử lý.

Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản Cáo trạng số 48/CT-VKS-KC, 28 tháng 03 năm 2023 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện K đã truy tố bị cáo Đỗ Văn Q về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo: Đỗ Văn Q có mặt và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như tại cơ quan điều tra và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo: Đỗ Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo như sau:

Áp dụng theo điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn Q từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/01/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Tịch thu cho tiêu hủy 0,234 gam Heroine mà cơ quan giám định hoàn lại sau khi giám định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở xem xét đầy đủ chứng cứ, tài liệu điều tra đã được thẩm tra công khai, kết quả tranh luận, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa và đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 10 phút, ngày 07/01/2023 tại đoạn đường DT 377 thuộc thôn T4, xã P, huyện K, Đỗ Văn Q đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,238 gam ma túy, loại Heroine nhằm mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ. Như vậy, bị cáo Đỗ Văn Q bị Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố về tội “Mua tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 là hoàn toàn có căn cứ đúng người, đúng tội, không oan sai.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách loại bỏ các chất ma túy ra khỏi đời sống xã hội của nhà nước ta. Hành vi phạm tội của bị cáo còn làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân và là nguyên nhân phát sinh của các loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác, bản thân bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy nên bị cáo hiểu rõ về tác hại của ma túy, nhưng chỉ vì mục đích nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của mình mà bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật. Nhân thân bị cáo đã từng bị kết án về tội cướp tài sản nhưng bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Do đó, cần phải được xử lý nghiêm minh buộc bị cáo phải chịu hình phạt thỏa đáng tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và nhằm răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét đến nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định một hình phạt phù hợp với bị cáo:

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo Đỗ Văn Q có nhân thân xấu cụ thể: Ngày 08/6/2010 bị Tòa án nhân dân huyện K xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội: Cướp giật tài sản.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn hối cải do đó Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thật thà khai báo ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nghề nghiệp làm ruộng thu nhập thấp và không ổn định, mục đích bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng không nhằm mục đích mua bán thu lời vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án:

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ 02 gói trong đó 01 gói giấy màu trắng và 01 gói nilon màu xanh có chứa tổng khối lượng là: 0,238 gam, là ma túy, là loại: Heroine. Sau khi giám định cơ quan giám định hoàn lại mẫu sau giám định 0,234 gam Heroine. Đây là vật cấm lưu hành nên cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu cho tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Đỗ Văn Q, do không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không cơ sở xác minh làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, khoản 2 điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” .

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn Q 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2023.

Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 0,234 gam ma túy, loại Heroine mà cơ quan giám định hoàn lại sau khi giám định.

(Tình trạng vật chứng như Quyết định chuyển vật chứng số 34/QĐ-VKS-KC ngày 28/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K).

Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn Q phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận :

- VKSND H Khoái Châu;
- VKSND Tỉnh Hưng Yên;
- CA huyện K.
- Bị cáo;
- UBND xã T2;
- Lưu hồ sơ;
- Phòng KTNV-THA TAND tỉnh Hưng Yên.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Chủ tọa phiên tòa

Bùi Văn T